

Bản án số: 56/2022/HS-ST

Ngày: 15-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Việt

Ông Huỳnh Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại khu vực cầu S, tổ 15, khóm A, phường B, thành phố X, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với

- Bị cáo:

Đặng Quốc L, sinh năm 1998 tại C, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: số D, khu vực A, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Ánh D, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ tại quận C, thành phố Cần Thơ, đi học hết lớp 01 thì nghỉ.

Bị bắt, tạm giam ngày 10 tháng 3 năm 2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng Văn K – Luật sư công ty Luật TNHH MTV P1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang. (Có mặt)

- Bị hại:

1. Dương Văn P, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số F/G, khóm H, phường B, thành phố X, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

2. Huỳnh Quốc V, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số I/K Tổ L, khóm H, phường B, thành phố X, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Đặng Văn T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số D, khóm A, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Đặng Thanh P2, sinh năm 2000, (Có mặt); Nguyễn Tấn L1, sinh năm 1992, (vắng mặt); Lê Ngọc V1, sinh năm 1996, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với Đặng Quốc L, khoảng 20 giờ ngày 07 tháng 4 năm 2021 Dương Văn P điều khiển xe mô tô đến nhà của L ở khu vực A, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ tìm Quốc L để nói chuyện. Khi P điều khiển xe mô tô đến khóm H, phường B, thành phố X thì Huỳnh Quốc V (bạn P) nhìn thấy nên điều khiển xe mô tô theo P đến nhà L. Đến nhà L thì P dừng lại cự cãi, thách thức đánh nhau với L và hẹn gặp nhau tại khu vực cầu S, phường B, thành phố X để giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 21 giờ ngày 07 tháng 4 năm 2021, L gặp P tại cầu S. L kêu P xuống dạ cầu để nói chuyện. P khai trên đường xuống dạ cầu P lấy con dao dài khoảng 30 cm, lưỡi dao bằng kim loại tại xe đẩy bán dừa. V đi theo P đến dạ cầu S thấy nhóm của L khoảng 10 người, sợ có đánh nhau nên V gọi điện thoại cho Lê Ngọc V1 (bạn V), V1 rủ Nguyễn Tấn L đến để can ngăn. Tại dạ cầu S, P tiếp tục cãi nhau rồi dùng dao chém Quốc L. Quốc L bị vấp ngã thì P tiếp tục chém nên đưa tay phải lên đỡ làm rớt dao của P. L khai dùng tay phải nhặt con dao này chém P nhiều nhát trúng vào tay. Lúc này, V đứng cạnh P cũng bị L chém nhiều nhát trúng vào vai, lưng, hông và chân. Sau đó, nhóm của Quốc L xông vào nên P, V1 và Tấn L1 bỏ chạy. V khai bị Quốc L và nhóm thanh niên đi cùng dùng dao chém gây thương tích ở vai, lưng, tay, chân. Sau khi nhóm của Quốc L bỏ đi thì V1, Tấn L1 quay lại đưa Vẽ đến Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 02 tháng 5 năm 2022 ra viện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc dép bên phải màu đen đỏ; 01 vỏ dao bằng gỗ, màu đỏ, dài khoảng 30cm, rộng 5cm; 01 con dao cán gỗ, dài 60cm; cán dài 20cm, lưỡi dài 40cm, phần lưỡi bị gãy. (bút lục số 02)

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/22/TgT ngày 14/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Dương Văn P, sinh năm 1996 xác định như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước (11 x 0.4)cm, hình vòng cung, bờ sắc gọn; Sẹo mô đầu trên, kích thước (07 x 0.4)cm; Sẹo mô đầu dưới, kích thước (05 x 0.5)cm; Sẹo mô mặt ngoài cổ tay trái, kích thước (1.2 x 0.3)cm; Sẹo dẫn lưu mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái,

kích thước (01 x 0.2)cm; Gãy đầu dưới xương quay trái; Đứt gân duỗi cổ tay quay dài – ngắn, duỗi ngón cái dài – ngắn, duỗi các ngón; Đứt động mạch quay; Đứt nhánh nông thần kinh quay; Đã phẫu thuật kết hợp xương, khâu nối gân duỗi, khâu bao thần kinh quay; Ảnh hưởng vận động cổ tay ít, vận động ngón cái ít, vận động các ngón còn lại bình thường. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33% (ba mươi ba phần trăm) thương tích do vật sắc gây nên (bút lục 62 - 64).

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 279/21/TgT ngày 16/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Huỳnh Quốc V, sinh năm 1994 xác định như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vai trái, kích thước 4.7 x 0.8 cm, sắc gọn: 03%; Sẹo hông lưng trái, kích thước 2.5 x 0.6 cm: 01%; Sẹo thắt lưng trái, kích thước 2.5 x 0.6 cm: 01%; Sẹo mông phải, kích thước 8.5 x 0.5 cm: 03%; Sẹo mặt sau từ cổ tay đến mặt lưng bàn tay phải phía ngón V (trùng với vết mổ), kích thước 15 x 0.4 cm, sắc gọn, màu hồng, lồi. Đứt gân duỗi ngón II, III, IV, V. Đứt gân duỗi cổ tay trụ phải: 11%; Sẹo mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước 7.2 x 0.5 cm, sắc gọn, hồng, lồi. Gãy mỏm trên lồi cầu ngoài cánh tay trái: 21%; Sẹo mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng chân phải, kích thước 15 x 1.5 cm, hình vòng cung, sậm, lồi. Đứt gân cơ chày trước, duỗi chung các ngón ngón cái phải: 06%; Sẹo mặt ngoài vòng ra sau 1/3 giữa cẳng chân phải, kích thước 12 x 1.5 cm. Gãy hở xương mác phải: 08%; Sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng chân phải đến mắt cá ngoài bàn chân phải, kích thước 22 x 0.5cm: 03%; Sẹo nằm ngang từ mắt cá ngoài vòng ra sau đến mắt cá trong bàn chân phải, kích thước 11.5 x 01 cm. Gãy mắt cá ngoài phải. Đứt gân gót phải. Đứt gân gấp các ngón, bó mạch thần kinh chày sau, gân mác dài, mác ngắn: 24%. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 58% (năm mươi tám phần trăm) thương tích do vật sắc gây nên (Bút lục số 41 -44).

Ngày 10 tháng 3 năm 2022 Đặng Quốc L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đầu thú về hành vi gây thương tích cho Huỳnh Quốc V và Dương Văn P.

Tại Cơ quan điều tra Đặng Quốc L khai nhận đã thực hiện hành vi dùng dao chém P và V gây thương tích như nêu trên. L đã ném bỏ con dao trên đường đến bệnh viện. L đã tác động gia đình đến xin lỗi, bồi thường cho V và P.

Bị hại Huỳnh Quốc V khai ngoài Quốc L chém V gây thương tích còn có Đặng Thanh P2 và những người không rõ họ tên đi với Quốc L chém V gây thương tích. Đặng Thanh P2 không thừa nhận việc này. Ngoài lời khai của V không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Đặng Quốc L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Quốc L từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại P đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến. Đối với V đã nhận 35.000.000 đồng và có đơn yêu cầu bồi thường thêm 20.000.000 đồng, tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 BLDS buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm cho hại Huỳnh Quốc V số tiền 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dép bên phải màu đen đỏ; 01 vỏ dao bằng gỗ, màu đỏ, dài khoảng 30cm, rộng 5cm; 01 con dao cán gỗ, dài 60cm; cán dài 20cm, lưỡi dài 40cm, phần lưỡi bị gãy.

Luật sư K bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo đã tác động gia đình bồi thường; hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo học thức thấp không am hiểu pháp luật; lần đầu phạm tội; ăn năn hối cải; tự thú; bị hại có một phần lỗi khi gây thương tích trước cho bị cáo; bị cáo gây thương tích cho bị hại là ngoài ý muốn của bị cáo; mức án Viện kiểm sát đề nghị 08 năm đến 09 năm là quá nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tương xứng với hành vi của bị cáo.

Kiểm sát viên tranh luận: Đối với hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như luật sư đề nghị là không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm như đã đề nghị.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng đã ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 07 tháng 4 năm 2021, do mâu thuẫn, gây gỗ đánh nhau giữa P và L dẫn đến L đã thực

hiện hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém Huỳnh Quốc V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 58%; chém Dương Văn P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 33%. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho P và V mỗi người từ 31% đến 60%. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Bị hại Huỳnh Quốc V khai ngoài Quốc L chém V gây thương tích còn có Đặng Thanh P2 và những người không rõ họ tên đi với Quốc L chém V gây thương tích. Đặng Thanh P2 không thừa nhận việc này. Ngoài lời khai của V không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với thương tích của bị cáo L, bị cáo không yêu cầu giám định, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi:

Bị cáo là người trưởng thành có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, lẽ ra chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống bị cáo phải tìm kiếm cho mình một cách giải quyết phù hợp, trình báo chính quyền địa phương nhưng bị cáo không bình tĩnh, kiềm chế được bản thân dẫn đến hai bên xô xát, đánh nhau và bị cáo đã chém các bị hại gây thương tích đối với V 58%, P 33%. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

Bị cáo Đặng Quốc L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; bị hại cũng có một phần lỗi quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Đồng thời, có xem xét các tình tiết giảm nhẹ tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị, tuy nhiên xét thấy mức án Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[1]. Căn cứ vào điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Đặng Quốc L 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: 10/3/2022

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dép bên phải màu đen đỏ; 01 vỏ dao bằng gỗ, màu đỏ, dài khoảng 30cm, rộng 5cm; 01 con dao cán gỗ, dài 60cm; cán dài 20cm, lưỡi dài 40cm, phần lưỡi bị gãy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố X ngày 14 tháng 7 năm 2022)

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Quốc L có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Huỳnh Quốc V số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

[4] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải nộp 1.000.000 đồng (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND TP. Long Xuyên;
- Công an TP. Long Xuyên;
- THA DS TP. Long Xuyên;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nguyễn Minh Quốc Việt